

PHÒNG GD&ĐT PHÚ GIÁO  
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỚC VĨNH B

CHUYÊN ĐỀ

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO  
CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ  
SHCM THEO NCBH

Năm học 2018 - 2019

*Phú Giáo, ngày 16 tháng 3 năm 2019*



# NỘI DUNG TRÌNH BÀY

---



**I. ĐẶT VẤN ĐỀ**

**II. GIẢI PHÁP**

**III. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT**



# SHCM THEO NCBH

ĐẶT  
VẤN  
ĐỀ

1. Mục đích của việc SHCM theo NCBH.

2. Thực trạng việc tổ chức SHCM theo NCBH hiện nay.





# 1. Mục đích của việc SHCM theo NCBH

Sinh hoạt chuyên môn (SHCM) là hoạt động thường xuyên của nhà trường và là một trong những hình thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho giáo viên, hình thành các mối quan hệ đồng nghiệp tốt đẹp, xây dựng môi trường học tập và tự học suốt đời. Từ đó, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.





SHCM theo NCBH là hoạt động giáo viên cùng nhau học tập từ thực tế việc học của học sinh. Ở đó, giáo viên cùng nhau lập kế hoạch bài học, cùng dự giờ, quan sát, suy ngẫm và chia sẻ bài học (**tập trung chủ yếu vào việc học của học sinh**).

Đồng thời đưa ra những nhận xét về sự tác động của lời giảng, các câu hỏi, các nhiệm vụ học tập mà giáo viên đưa ra,.... Trên cơ sở đó, giáo viên được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học hằng ngày một cách hiệu quả.





SHCM theo nghiên cứu bài học (NCBH) là một nội dung quan trọng trong SHCM ở trường phổ thông trong các năm học gần đây.

Mục tiêu hướng tới phát huy hiệu quả tích cực, tạo môi trường tốt để giáo viên nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.





## 2. Thực trạng việc tổ chức SHCM theo NCBH hiện nay

- SHCM luôn được duy trì hàng tháng trong năm học (tối thiểu 2 lần/tháng).
- Một số GV và tổ chuyên môn chưa hiểu rõ bản chất của SHCM theo NCBH nên thực hiện chưa đúng nguyên tắc và quy trình.
- Giáo viên chưa nắm vững các kỹ thuật trong dự giờ và đánh giá tiết dạy theo hướng phân tích hoạt động học tập của học sinh.
- Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện chưa thật sự xuyên suốt.





## II. GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ SHCM THEO HƯỚNG NCBH

**5**  
**giải**  
**pháp**

1. Lựa chọn nội dung (bài học) nghiên cứu

2. XDKH SHCM theo NCBH cụ thể, chi tiết

3. Nắm vững NT của SHCM theo NCBH

4. Nắm vững kĩ thuật trong dự giờ NCBH

5. Nắm vững ND, PP, KT phân tích bài học







# GIẢI PHÁP CỤ THỂ

## 1. Lựa chọn nội dung (bài học) nghiên cứu

Thông thường các tổ chuyên môn sẽ chọn những bài khó, bài hay. Tuy nhiên, trong tình hình giáo dục đổi mới ngày nay đã làm cho không ít giáo viên lúng túng. Vì vậy, ngoài việc lựa chọn những bài hay, khó thì việc SHCM theo NCBH cần hướng đến những đối tượng nghiên cứu cụ thể.





## ***Chẳng hạn:***

- ❖ Nghiên cứu việc tổ chức dạy học bài Chu vi hình tròn (Toán lớp 5) theo hướng trải nghiệm sáng tạo;
- ❖ Vận dụng trò chơi học tập trong dạy học thực hành Tiếng Việt lớp 5 (tiết 1, buổi 2);
- ❖ Vận dụng phương pháp “bàn tay nặn bột” trong việc tổ chức dạy học bài “Cây con mọc lên từ một số bộ phận của cây mẹ”;...



## 2. Xây dựng kế hoạch SHCM theo NCBH cụ thể, chi tiết

4 bước, gồm

**Bước 1**

Xác định  
mục tiêu, xây  
dựng kế  
hoạch  
BHNC.

**Bước 2**

Tiến hành  
dạy minh họa  
và dự giờ.

**Bước 3**

Suy ngẫm,  
thảo luận về  
bài dạy minh  
họa (tổ chức  
nghiên cứu bài  
học).

**Bước 4**

Áp dụng cho  
thực tiễn  
giảng dạy.

## *3. Nắm vững nguyên tắc của SHCM theo NCBH*

### *3.1. Mục đích*

Trong SHCM theo NCBH, mục đích hướng tới là nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ thông qua những đối tượng nghiên cứu cụ thể.

Sau khi nghiên cứu, thảo luận bài dạy, mỗi giáo viên tự rút ra những kinh nghiệm để vận dụng vào thực tiễn dạy trên lớp của bản thân.





### *3.2. Thiết kế bài dạy minh họa*

Bài dạy minh họa được các giáo viên trong tổ thiết kế chủ động, linh hoạt, không phụ thuộc máy móc vào quy trình, các bước dạy học trong Sách Giáo viên hiện hành. Nội dung bài học vẫn đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng nhưng được thiết kế linh hoạt phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Giáo viên và tổ/nhóm chuyên môn khi thiết kế bài dạy cần sáng tạo trong việc sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, đảm bảo các phương pháp và kỹ thuật dạy học phải phát huy được các năng lực học sinh.





### *3.3. Giáo viên dạy minh họa*

❖ Giáo viên dạy minh họa là một thành viên trong tổ/nhóm, được phân công hoặc tự nguyện đảm nhận vai trò chính trong việc soạn bài, thực hiện bài dạy trên lớp.

### *3.4. Giáo viên dự giờ*

❖ Giáo viên chọn vị trí thích hợp để quan sát tốt nhất hoạt động của học sinh trong giờ học. Vì vậy, khác với kiểu dự giờ truyền thống, giáo viên dự giờ có thể đứng, ngồi ở nhiều vị trí khác nhau trong lớp.





### *3.5. Tổ chức nghiên cứu bài dạy*

❖ Trên cơ sở thực tế bài dạy và kết quả quan sát, ghi chép, thu nhận của những người dự, cùng nhau phân tích tìm ra những chỗ bài dạy chưa đáp ứng được mục tiêu đề ra. Từ đó, đề xuất điều chỉnh nội dung bài dạy, thay thế phương pháp, kĩ thuật dạy học phù hợp.





## ***4. Năm vững kỹ thuật trong dự giờ NCBH***

### ***4.1. Chọn vị trí quan sát***

Người dự giờ nên chọn vị trí có thể quan sát các hoạt động của học sinh một cách tốt nhất.

### ***4.2. Ghi chép khi dự giờ***

Trong quá trình quan sát, người dự giờ cần đánh dấu, ghi chép những biểu hiện tâm lý, thái độ, hành vi của một số học sinh (có thể quan sát được) trong các hoạt động/tình huống cụ thể như: Hoạt động nào? Bài tập nào? Thời điểm nào? Biểu hiện của học sinh đó như thế nào? Vì sao lại như vậy?







### 4.3. Quan sát khi dự giờ

- Người dự giờ tập trung vào việc học của học sinh là chủ yếu và trả lời được các câu hỏi gợi ý sau:
  - + Thái độ của học sinh khi tham gia học thể hiện qua nét mặt, hành vi như thế nào? (thích thú, tích cực, chán nản, uể oải...)
  - + Khả năng thực hiện các hoạt động học tập có vừa sức với học sinh không? Học sinh có hiểu lời hướng dẫn của giáo viên không?
  - + Sự tương tác giữa các học sinh trong giờ học như thế nào?
  - + Hoạt động nào học sinh hứng thú hay không hứng thú? Vì sao?





## 5. *Nắm vững ND, PP, kĩ thuật phân tích bài học*

Việc phân tích, rút kinh nghiệm 1 hoạt động học cụ thể trong giờ học được thực hiện theo các bước sau:

**Bước 1** Mô tả hành động của HS trong mỗi hoạt động học.

**Bước 2** Đánh giá hiệu quả của hoạt động học.

**Bước 3** Phân tích nguyên nhân ưu điểm/hạn chế của HĐ học.

**Bước 4** Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động học.



# \**Bước 1*: Mô tả hành động của học sinh trong mỗi hoạt động học

Mô tả rõ ràng, chính xác những hành động mà học sinh/nhóm học sinh đã thực hiện trong hoạt động học được đưa ra phân tích. Cụ thể là:

- + Học sinh đã tiếp nhận nhiệm vụ học tập thế nào?
- + Từng cá nhân học sinh đã làm gì (nghe, nói, đọc, viết) để thực hiện nhiệm vụ học tập được giao? Chẳng hạn, học sinh đã nghe/đọc được gì, thể hiện qua việc thực hiện nhiệm vụ học tập ?
- + Học sinh đã trao đổi/thảo luận với bạn/nhóm bạn những gì, thể hiện thông qua lời nói, cử chỉ thế nào?
- + Sản phẩm học tập của học sinh/nhóm học sinh là gì?

...





## \**Bước 2: Đánh giá hiệu quả của hoạt động học*

Với mỗi hoạt động học được mô tả như trên, phân tích và đánh giá về kết quả/hiệu quả của hoạt động học đã được thực hiện. Cụ thể là:

+ Qua hoạt động đó, học sinh đã học được gì (thể hiện qua việc đã chiếm lĩnh được những kiến thức, kỹ năng gì)?

+ Những kiến thức, kỹ năng gì học sinh còn chưa học được (theo mục tiêu của hoạt động học)?





## *\*Bước 3: Phân tích nguyên nhân ưu điểm/hạn chế của hoạt động học*

- ❖ Phân tích rõ tại sao học sinh đã học được/chưa học được kiến thức, kỹ năng cần dạy thông qua mục tiêu, nội dung, phương thức hoạt động và sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành.
- ❖ Mục tiêu của hoạt động học (thể hiện thông qua sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành) là gì?
- ❖ Nội dung của hoạt động học là gì? Qua hoạt động học này, học sinh được học/vận dụng những kiến thức, kỹ năng gì?





- ❖ Học sinh đã được yêu cầu/hướng dẫn cách thức thực hiện nhiệm vụ học tập (cá nhân, cặp, nhóm) như thế nào?
- ❖ Sản phẩm học tập (yêu cầu về nội dung và hình thức thể hiện) mà học sinh phải hoàn thành là gì?





## *\*Bước 4: Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động học*

Để nâng cao hiệu quả hoạt động học của học sinh cần phải điều chỉnh, bổ sung những gì về:

- ❖ Mục tiêu, nội dung, phương thức, sản phẩm học tập của hoạt động học?
- ❖ Kỹ thuật tổ chức hoạt động học của học sinh: chuyển giao nhiệm vụ học tập; quan sát, hướng dẫn học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập; tổ chức, hướng dẫn học sinh báo cáo, thảo luận về sản phẩm học tập; nhận xét, đánh giá quá trình hoạt động học và sản phẩm học tập của học sinh.



# III. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

## Đối với giáo viên:

1. Mỗi GV cần nắm vững mục đích, ý nghĩa và nguyên tắc tổ chức SHCM theo NCBH; chủ động và tích cực trong việc đề xuất nội dung, đối tượng nghiên cứu, tham gia các hoạt động chuẩn bị bài dạy (thiết kế kế hoạch bài dạy, chuẩn bị ĐDDH, dạy thực nghiệm,...)
2. Mạnh dạn lựa chọn các nội dung nghiên cứu đối với những bài học khó, những PP, KT dạy học mới nhằm giúp giáo viên nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới PP dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.





3. Đẩy mạnh ứng dụng các mạng xã hội (zalo, facebook, trường học kết nối) trong việc trao đổi thông tin, thảo luận về kế hoạch và các ý tưởng nhằm hạn chế tổ chức sinh hoạt, hội họp tập trung.





## Đối với BGH nhà trường:

1. Cuối mỗi năm học, người quản lí cần yêu cầu các tổ chuyên môn báo cáo kết quả thực hiện SHCM theo NCBH trong năm học, đánh giá những ưu điểm, hạn chế và rút kinh nghiệm cho năm học sau. Từ đó, hình thành ở giáo viên ý thức xem SHCM theo NCBH là một hoạt động thường xuyên để đổi mới PP và nâng cao chất lượng dạy học.

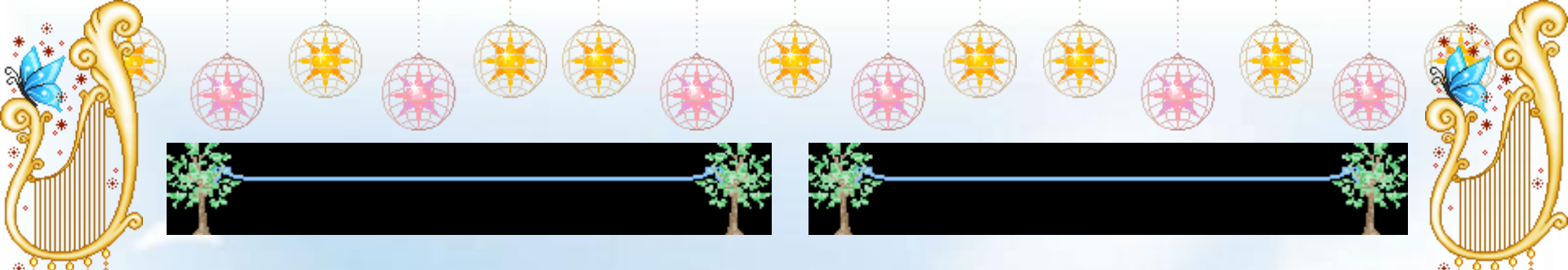
2. Lãnh đạo nhà trường cần phải quan tâm, tạo động lực làm việc cho giáo viên để họ không xem việc SHCM theo NCBH cũng như các hoạt động chuyên môn khác chỉ là mang tính đối phó.





*Chúng ta hãy cùng  
phát triển năng lực thể hệ trẻ*





XIN CẢM ƠN CÁC THẦY (CÔ)



ĐÃ HỢP TÁC VÀ LẮNG NGHE

